



Empowered lives.
Resilient nations.

Phiếu hỏi

Chỉ số tư pháp Việt Nam

[TRƯỞNG NHÓM (NGƯỜI SOÁT PHIẾU HỎI): ĐIỀN ĐẦY ĐỦ THÔNG TIN VÀO MỤC (1) VÀ (2), KÝ SAU KHI SOÁT BỘ PHIẾU HỎI, VÀ YÊU CẦU NGƯỜI PHỎNG VẤN KÝ Ở TRANG BÌA VÀ TRANG CUỐI CỦA BỘ PHIẾU HỎI]

Số thứ tự người trả lời theo bản danh sách
“Người được mời trao đổi phiếu”

.....

(1) Địa điểm thực hiện phỏng vấn

Tỉnh/Thành phố (trực thuộc trung ương):

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố (trực thuộc tỉnh):

Xã/Phường/Thị trấn:

Thôn/Ấp/Bản/Tổ dân phố:

(2) Xác nhận của trưởng nhóm và người phỏng vấn

Ngày phỏng vấn: / / 2012

Thời gian thực hiện phỏng vấn: phút

Họ và tên người phỏng vấn:/ Chữ ký:

Họ và tên người soát phiếu hỏi:/ Chữ ký:

(3) Xác nhận của người nhập dữ liệu

Ngày nhập dữ liệu: / / 2012

Họ và tên người nhập dữ liệu/ Chữ ký:

Thời gian bắt đầu □□.□□ [Ghi theo hệ 24 giờ]

Giới thiệu

[Người phỏng vấn giới thiệu mục đích cuộc trao đổi]

Tên tôi là:....., là thành viên nhóm nghiên cứu nhằm góp phần cải thiện hiệu quả quản lý nhà nước, đời sống của người dân.

- Tôi xin phép được trao đổi với ông/bà trong khoảng thời gian là khoảng 30 phút.
- Tên ông/bà cũng như nội dung trao đổi của chúng ta sẽ được giữ kín. Xin ông/bà mạnh dạn hỏi lại nếu không hiểu câu hỏi.
- Ông/bà cũng có thể nói “*Không biết*” nếu không biết câu trả lời, hoặc “*Không muốn trả lời*” nếu thấy không muốn trả lời 1 câu hỏi chi tiết.

Rất cảm ơn sự cộng tác của ông/bà. Bây giờ tôi xin phép bắt đầu.

[CHÚ Ý:

- 1. Người phỏng vấn không đọc to lựa chọn “Không biết” (KB) hoặc “Không muốn trả lời” (KMTL), mà tự đánh dấu vào những lựa chọn này tùy thuộc vào câu trả lời hoặc thái độ e ngại của người trả lời.*
- 2. Tất cả những chữ in nghiêng và đậm trong dấu [...] là nội dung dành riêng cho người phỏng vấn. Có nghĩa là người phỏng vấn sẽ tự thực hiện các nội dung đó.]*

A.

A01. Giới tính người được phỏng vấn *[Người phỏng vấn tự điền giới tính của người trả lời]*

☐ 1. Nam

☐ 2. Nữ

A02. Ông/bà sinh năm nào?

[Người phỏng vấn: ghi 4 chữ số; nếu người trả lời không nhớ tuổi, người phỏng vấn đoán năm sinh]

A03. Ông/bà đã sống ở xã/phường này được mấy năm?..... năm

☐ 88. KB

A04. Ông/bà đã sống ở tỉnh/thành phố này được mấy năm?..... năm

☐ 88. KB

A05. Ông/bà có đăng ký hộ khẩu tại xã/phường này không?

☐ 0. Không đăng ký hộ khẩu ở phường/xã này

☐ 1. Có đăng ký thường trú

☐ 88. KB

☐ 2. Có đăng ký tạm trú

☐ 99. KMTL

A6. Công việc/ngành nghề **chính** của ông/bà **hiện nay** là gì?

[Người phỏng vấn: GHI LẠI thông tin về nghề nghiệp mà người được phỏng vấn đã trả lời vào dòng kẻ ...; sau đó ĐÁNH DẤU vào 1 trong các phương án liệt kê sau đây]

-
- ☐ 1. Làm nông nghiệp/lâm nghiệp
 - ☐ 2. Làm thuê công nhật/thời vụ/ bán thời gian
 - ☐ 3. Làm công ăn lương
 - ☐ 4. Tự kinh doanh, buôn bán nhỏ (kinh doanh/ dịch vụ, hoặc thợ thủ công) không có đăng ký kinh doanh
 - ☐ 5. Chủ doanh nghiệp, kinh tế hộ gia đình có đăng ký kinh doanh
 - ☐ 6. Công chức/viên chức
 - ☐ 7. Nghỉ hưu
 - ☐ 8. Không đi làm (thất nghiệp/hoặc đang chờ việc/hoặc mất sức lao động)
 - ☐ 9. Nội trợ
 - ☐ 10. Là sinh viên/học viên học nghề

[CHÚ Ý: Câu A6a dành cho nhân viên nhập liệu điền thông tin sau khi phỏng vấn]

A6a. Ông/bà hiện nay làm việc trong lĩnh vực nào?

- ☐ 1. Nông nghiệp/lâm nghiệp
- ☐ 2. Công nghiệp (Tư nhân)
- ☐ 3. Công nghiệp (Nhà nước)
- ☐ 4. Công nghiệp (Nước ngoài/Liên doanh)
- ☐ 5. Dịch vụ/Kinh doanh (Tư nhân)
- ☐ 6. Dịch vụ/Kinh doanh (Nhà nước)
- ☐ 7. Dịch vụ/Kinh doanh (Nước ngoài/Liên doanh)
- ☐ 8. Cơ quan nhà nước
- ☐ 9. Quốc phòng/Công an
- ☐ 77. Các lĩnh vực khác

L.

L01. Ông/bà đã đi làm công ăn lương/ làm thuê, làm mướn bao giờ chưa?

[Người PV giải thích: công việc làm có thể là làm theo công nhật, thời vụ (kể cả làm giúp việc trong gia đình) hay công việc thường xuyên, trong biên chế nhà nước]

- ☐ 0. Chưa bao giờ → **CHUYỂN** tới **L16** (Tình huống giả định)
- ☐ 1. **Đã hoặc đang** có việc làm → **CHUYỂN** tới **L02**

L02. Trong quá trình đi làm, ông/bà có đã hoặc đang gặp vướng mắc về lao động nào không?

- ☐ 1. Có → **CHUYỂN** tới **L02a**
- ☐ 0. Không có bất kỳ vướng mắc nào → **CHUYỂN** tới **L16** (Tình huống giả định)
- ☐ **99. KMTL** → **CHUYỂN** tới **L16** (Tình huống giả định)

L02a. Để giúp ông/bà nhớ lại, xin điền qua một số vướng mắc lao động sau đây, nếu ông/bà đã từng gặp thì xin cho chúng tôi biết? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

L02a. Các vướng mắc về lao động		L03. Vướng mắc xảy ra năm nào? <i>[Người PV: ghi 4 chữ số cho năm, nếu không nhớ thời gian, ghi “8888”; nếu có nhiều vướng mắc ở cùng 1 mục, ví dụ a/ lương, tiền công, ghi thời gian của vướng mắc gần đây nhất]</i>
☐ 1	Lương, tiền công (gồm cả việc khấu trừ lương, thưởng khi người lao động vi phạm nội qui lao động hoặc việc doanh nghiệp nợ lương/ tiền công)	Năm
☐ 2	An toàn và vệ sinh lao động	Năm
☐ 3	Chế độ bảo hiểm xã hội (gồm cả bảo hiểm thất nghiệp)	Năm
☐ 4	Thời gian làm thêm giờ	Năm
☐ 5	Điều kiện và thời gian thử việc	Năm
☐ 6	Chế độ thai sản	Năm
☐ 7	Chế độ nghỉ ốm, nghỉ phép	Năm
☐ 8	Bồi thường tai nạn lao động	Năm
☐ 9	Chấm dứt biên chế/ hợp đồng lao động/ cho thôi việc, nghỉ việc (gồm cả trợ cấp thôi việc, bồi thường chi phí đào tạo)	Năm
☐ 10	Hợp đồng đi lao động ở nước ngoài	Năm
☐ 77	Vướng mắc khác (nêu rõ)	Năm
☐ 88	KB	Năm.....

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu L02a.

- *Nếu chỉ có 1 vướng mắc, thì hỏi tiếp sang câu L04*
- *Nếu có hơn 1 vướng mắc, thì điền MÃ SỐ của vướng mắc gần đây nhất vào ô trống sau đây: và hỏi tiếp sang câu L04]*

L04. Ở vương mắc gần đây nhất, ông/bà thuộc đối tượng nào dưới đây ?

[Người PV: sau khi hỏi câu L04, hỏi tiếp L05 -> L06 -> L07]

L04. Ở vương mắc gần đây nhất, ông/bà thuộc đối tượng nào dưới đây ?		L05. Hình thức thoả thuận/giao kết lao động là gì?		L06. Kết quả giải quyết vương mắc thế nào?		L07. Khi vương mắc xảy ra, ông/bà đã làm gì để giải quyết?	
☐ 1	Người lao động trong biên chế nhà nước	☐ 1	Quyết định tuyển dụng/bổ nhiệm (theo biên chế nhà nước)	☐ 0	KHÔNG được giải quyết	☐ 1	Không làm gì cả → CHUYỂN L08
☐ 2	Người lao động thời vụ, công nhật hoặc dưới 3 tháng	☐ 2	Hợp đồng	☐ 1	CHƯA được giải quyết xong	☐ 2	Tự thương lượng giải quyết với chủ lao động → CHUYỂN L09
☐ 3	Người lao động làm việc từ 3 tháng trở lên	☐ 3	Giao kết nói miệng	☐ 2	Đã giải quyết theo hướng có lợi cho ông/bà	☐ 3	Tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ của bên thứ 3 để giải quyết → CHUYỂN L10
☐ 4	Người giúp việc trong gia đình	☐ 77	Khác (nêu rõ)	☐ 3	Đã giải quyết theo hướng bất lợi cho ông/bà	☐ 99	KMTL → CHUYỂN L15
☐ 77	Khác (xin nêu rõ)	☐ 88	KB	☐ 4	Đã giải quyết, cả 2 bên cùng đạt được kết quả phần nào		
				☐ 99	KMTL		

L08. Vì sao ông/bà không làm gì cả khi có vương mắc về lao động, xin cho biết lý do:

[NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐1. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐2. Giá trị, lợi ích tranh chấp nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐3. Không có thời gian cho việc giải quyết
- ☐4. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐5. Tôi tự thấy yếu thế hơn nên chấp nhận thua thiệt
- ☐6. Thoả thuận miệng nên không đủ chứng lý để đòi quyền lợi
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):.....

☐99. **KMTL**

CHUYỂN → L15

L09. Ông/bà tự thương lượng, giải quyết với bên tranh chấp, vì sao? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐1. Tin là có thể tự giải quyết được
- ☐2. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐3. Giá trị, lợi ích tranh chấp nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐4. Nếu có bên thứ 3 tham gia thì mất rất nhiều thời gian
- ☐5. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):

☐99. **KMTL**

L09a. Ông/bà có tham gia đình công cùng những người lao động khác để yêu cầu giải quyết vướng mắc hay không?

☐ 1. Có

☐ 0. Không

☐ 99. KMTL

CHUYỂN → L15

L10. Trong quá trình giải quyết vướng mắc, ông/bà có tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ nào không?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột L10. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu L12, L13, L14, và CHUYỂN → L15]

L10. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	L11. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mẫu sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					L12. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở L10; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	L13. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	L14. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

L15. Theo ông/bà, phía bên kia trong quá trình giải quyết vướng mắc có sử dụng một trong các cách sau hay không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

☐ 1. Sử dụng áp lực từ người thân, quen làm trong bộ máy nhà nước

☐ 2. Đe dọa/thuê người gây áp lực tới ông/bà hoặc gia đình ông/bà

☐ 3. Sử dụng áp lực từ báo chí

☐ 4. “Chi thêm” hoặc “chung chi” để cố gắng giải quyết vụ việc theo hướng có lợi

☐ 5. Không làm gì cả

☐ 88. KB

☐ 99. KMTL

CHUYỂN → L21.

L16. TÌNH HUỐNG GIẢ ĐỊNH

Lấy lý do là tình hình kinh tế khó khăn, doanh nghiệp tư nhân có 150 công nhân, đã nợ lương công nhân trong 6 tháng. Dù tiếp tục đi làm, công nhân không biết bao giờ sẽ được trả lương đầy đủ.

L16. Nếu ông/bà là một trong 150 công nhân của doanh nghiệp nêu trên, ông/bà sẽ làm gì để đảm bảo quyền lợi của mình?

- ☐ 1. Thôi việc và chấp nhận mất 6 tháng lương → CHUYỂN tới L17
- ☐ 2. Vẫn tiếp tục ở lại làm với hy vọng sẽ được trả lương khi doanh nghiệp ổn định trở lại → CHUYỂN tới L17
- ☐ 3. Không chấp nhận mất 6 tháng lương, tìm cách yêu cầu chủ doanh nghiệp chi trả nợ lương → CHUYỂN tới L18
- ☐ 88. KB → CHUYỂN tới L21

L17. Ông/bà chọn phương án như đã nêu vì các lý do nào dưới đây?

[NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐ 1. Không biết làm thế nào để đòi nợ lương
- ☐ 2. Không có thời gian theo đuổi khiếu nại, đấu tranh đòi nợ lương
- ☐ 3. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐ 4. Tranh chấp với chủ doanh nghiệp, người lao động yếu thế hơn nên chấp nhận thua thiệt
- ☐ 5. Không khiếu nại tới cơ quan nhà nước vì không tin là sẽ được giải quyết
- ☐ 77. Lý do khác (xin nêu rõ):
- ☐ 99. KMTL

CHUYỂN → L21

L18. Không chấp nhận mất 6 tháng lương, ông/bà có nghĩ tới việc sử dụng các biện pháp nào nêu sau đây? [NHIỀU LỰA CHỌN]

[Người phỏng vấn: Đưa Bảng X (phương án lao động) cho người trả lời xem; điền mã số của các phương án trả lời vào Bảng hỏi.]

CHÚ Ý:

- người phỏng vấn cần giải thích rõ là có thể chọn 1 hoặc nhiều phương án
- nếu người trả lời chỉ chọn 1 phương án, thì không hỏi tiếp câu L19 và L20, và CHUYỂN tới L21].

L18. MÃ SỐ phương án giải quyết	L19. Cách giải quyết nào có khả năng thành công nhất <i>[Người PV: nếu không biết ghi "88"]</i>	L20. Cách giải quyết nào ít khả năng thành công nhất? <i>[Người PV: nếu không biết ghi "88"]</i>

L21. Xin ông/bà cho biết ý kiến về một số nhận định sau đây:

Một số nhận định	1. Đồng ý	2. Đồng ý một phần	3. Không đồng ý	88. KB	99. KMTL
a. Khi có tranh chấp lao động, công đoàn sẽ bảo vệ quyền lợi cho người lao động					
b. Sử dụng lao động trẻ em dưới 15 tuổi là phổ biến ở địa phương nơi ông/bà sinh sống					

B.

B01. Trong công việc **làm ăn, buôn bán, sản xuất, kinh doanh**, ông/bà hoặc hộ gia đình ông/bà có từng gặp vướng mắc với **cơ quan nhà nước** không?

- ☐ 1. Có → CHUYỂN tới **B01a**
- ☐ 0. Không có bất kỳ vướng mắc nào → CHUYỂN tới **B13**
- ☐ 2. Không làm ăn, buôn bán, sản xuất, kinh doanh gì cả → CHUYỂN tới **D**
- ☐ **99. KMTL** → CHUYỂN tới **B13**

B01a. Để giúp ông/bà nhớ lại, xin điền qua một số vướng mắc sau đây:
[NHIỀU LỰA CHỌN]

B01a. Các vướng mắc		B02. Vướng mắc xảy ra năm nào? <i>[Người PV: ghi 4 chữ số; nếu không nhớ thời gian, ghi “8888”; nếu có nhiều vướng mắc ở cùng 1 hạng mục, ví dụ: a- đăng ký kinh doanh thì ghi thời gian của vướng mắc gần đây nhất]</i>
☐ 1	Thủ tục đăng ký kinh doanh và các loại giấy phép ngành nghề	Năm.....
☐ 2	Thủ tục nộp và cách áp thuế môn bài hoặc các loại thuế khác	Năm.....
☐ 3	Thủ tục hải quan	Năm.....
☐ 4	Môi trường (vi phạm quy định về môi trường, xả thải)	Năm.....
☐ 5	Điều kiện và yêu cầu về lao động/an toàn vệ sinh lao động tại cơ sở sản xuất/kinh doanh	Năm.....
☐ 6	Điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm	Năm.....
☐ 7	Quy định về quản lý thị trường	Năm.....
☐ 8	An toàn phòng cháy chữa cháy	Năm.....
☐ 9	An ninh, trật tự	Năm.....
☐ 10	Thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp	Năm.....
☐ 11	Vận tải hàng hoá	Năm.....
☐ 77	Vướng mắc khác (nêu rõ)	Năm.....
☐ 77	KB	Năm.....

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu B01a.]

- Nếu chỉ có 1 vướng mắc, thì hỏi tiếp sang câu B03
- Nếu có hơn 1 vướng mắc, thì điền **MÃ SỐ** của vướng mắc gần đây nhất vào ô trống sau đây: và hỏi tiếp sang câu B03]

B03. Xin ông/bà cho biết kết quả giải quyết vướng mắc nêu trên (gần đây nhất)?

[Người PV: hỏi theo tuần tự B03 → B04 → B05]

B03. Kết quả giải quyết vướng mắc?		B04. Vướng mắc đã hoặc đang được giải quyết trong bao lâu? <i>[Người PV: ghi tổng số tháng]</i>	B05. Khi vướng mắc xảy ra, ông/bà đã làm gì để giải quyết?	
☐ 0	KHÔNG được giải quyết	tháng	☐ 1	Tuân thủ yêu cầu của cơ quan nhà nước → CHUYỂN B06
☐ 1	CHƯA được giải quyết xong		☐ 2	Tự thương lượng, giải quyết với người đại diện cho cơ quan nhà nước → CHUYỂN B07
☐ 2	Đã giải quyết theo hướng có lợi cho ông/bà		☐ 3	Tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ của bên thứ 3 giúp để giải quyết → CHUYỂN B08
☐ 3	Đã giải quyết theo hướng bất lợi cho ông/bà		☐ 99	KMTL → CHUYỂN B13
☐ 4	Đã giải quyết, cả 2 bên cùng đạt được kết quả phần nào			
☐ 99	KMTL			

B06. Ông/bà tuân thủ yêu cầu của cơ quan chức năng vì: **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐1. Yêu cầu của cơ quan chức năng là hợp lý
- ☐2. Nếu khiếu nại, yêu cầu các cơ quan chức năng xem xét giải quyết thì sẽ mất thời gian
- ☐3. Quy trình thủ tục khiếu nại phức tạp
- ☐4. Nếu theo đuổi khiếu nại thì tốn kém, tôi không có tiền để trang trải
- ☐5. Tôi còn tiếp tục làm ăn tại địa phương này nên chấp nhận tuân thủ cho xong chuyện
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):
- ☐99. **KMTL**

CHUYỂN → B13

B07. Ông/bà tự thương lượng với người đại diện của cơ quan chức năng mà không nhờ tới bên ngoài trợ giúp, vì sao? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐1. Tôi tin là có thể tự giải quyết được
- ☐2. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐3. Giá trị, lợi ích tranh chấp nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐4. Nếu có bên thứ 3 tham gia thì rất mất thời gian
- ☐5. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐6. Chấp nhận trả chi phí không chính thức, "chung chi" để giải quyết cho xong việc
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):
- ☐99. **KMTL**

CHUYỂN → B13

B08. Trong quá trình giải quyết vướng mắc, ông/bà đã tiếp xúc và nhờ sự hỗ trợ nào?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột B08. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu B10, B11, B12, và CHUYỂN → B13]

B08. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	B09. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mã sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					B10. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở B08; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	B11. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	B12. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

B13. Trong công việc làm ăn, kinh doanh, buôn bán của ông/bà hoặc gia đình ông/bà có gặp phải các vướng mắc sau không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

B13. Các vướng mắc		B14. Vướng mắc đó xảy ra năm nào? <i>[Người PV: ghi 4 chữ số; nếu không nhớ thời gian, ghi “8888”; nếu có nhiều vướng mắc ở cùng 1 mục, ví dụ: b- vay vốn ngân hàng, ghi thông tin về vướng mắc gần đây nhất]</i>
☐ 1	Vay mượn tiền/vốn/ tín dụng giữa các cá nhân với nhau (hội, họ, phường)	Năm.....
☐ 2	Vay vốn từ ngân hàng	Năm.....
☐ 3	Ký kết và thực hiện giao ước/ thỏa thuận/ hợp đồng	Năm.....
☐ 4	Vướng mắc giữa các cá nhân góp vốn kinh doanh/cổ đông (rút vốn, chia lợi nhuận, giải quyết nợ)	Năm.....
☐ 5	Giải quyết việc đóng cửa doanh nghiệp/ phá sản	Năm.....
☐ 77	Vướng mắc khác (nêu rõ):	Năm.....

☐ 0	Không có bất kỳ một vướng mắc nào	→ CHUYỂN tới D01
☐ 99	KMTL	→ CHUYỂN tới D01

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu B13.

- Nếu chỉ có 1 vướng mắc, thì hỏi tiếp sang câu B15*
- Nếu có hơn 1 vướng mắc, thì điền MÃ SỐ của vướng mắc gần đây nhất vào ô trống sau đây: và hỏi tiếp sang câu B15]*

B15. Xin ông/bà cho biết kết quả giải quyết vướng mắc nêu trên (gần đây nhất):

B15. Kết quả giải quyết vướng mắc?		B16. Ông/bà đã làm gì để giải quyết vướng mắc?	
☐ 1	CHƯA được giải quyết xong	☐ 1	Không làm gì cả → CHUYỂN B23
☐ 2	Đã giải quyết theo hướng có lợi cho ông/bà	☐ 2	Tự thương lượng với bên tranh chấp, không nhờ sự hỗ trợ của bên thứ ba để giải quyết → CHUYỂN B17
☐ 3	Đã giải quyết theo hướng bất lợi cho ông/bà	☐ 3	Tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ của bên thứ ba để giải quyết → CHUYỂN B18
☐ 4	Đã giải quyết, cả 2 bên cùng đạt được kết quả phân nào	☐ 99	KMTL → CHUYỂN B23
☐ 99	KMTL		

B17. Ông/bà tự thương lượng với bên tranh chấp vì : [NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐1. Tôi tin là có thể tự giải quyết được
- ☐2. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐3. Không muốn việc tranh chấp nhỏ làm ảnh hưởng tới quan hệ làm ăn lâu dài
- ☐4. Nếu có bên thứ 3 tham gia thì mất rất nhiều thời gian
- ☐5. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):

.....

.....

☐ 99. KMTL

CHUYỂN → B23

B18. Trong quá trình giải quyết vướng mắc, ông/bà đã tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ nào?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột B18. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu B20, B21, B22, và CHUYỂN → B23].

B18. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	B19. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mã sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					B20. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở B18; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	B21. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	B22. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

B23. Theo ông/bà, bên kia (bên tranh chấp), trong quá trình giải quyết sự việc có sử dụng một trong các cách sau hay không?

[NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐ 1. Sử dụng áp lực từ người thân, quen làm trong bộ máy Nhà nước
 - ☐ 2. Đe dọa/ thuê người gây sức ép tới ông/bà hoặc gia đình ông/bà
 - ☐ 3. Sử dụng áp lực từ báo chí
 - ☐ 4. “Chi thêm” hoặc “chung chi” để cố gắng giải quyết vụ việc theo hướng có lợi
 - ☐ 5. Không làm gì cả
- ☐ 88. KB ☐ 99. KMTL

D.

D01. Ông/bà, hay hộ gia đình ông/bà **đã hoặc đang** có vướng mắc, tranh chấp liên quan tới đất đai không?

- ☐ 1. Có → **CHUYỂN** tới **D01a**
- ☐ 0. Không có bất kỳ vướng mắc → **CHUYỂN** tới **D14** (Tình huống giả định)
- ☐ **99. KMTL** → **CHUYỂN** tới **D14** (Tình huống giả định)

D01a. Để giúp ông/bà nhớ lại, xin điền qua một số vướng mắc đất đai sau đây, nếu ông/bà đã từng gặp thì xin cho chúng tôi biết? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

D01a. Loại vướng mắc, tranh chấp		D02. Vướng mắc bắt đầu xảy ra năm nào?
		<i>[Người PV: ghi 4 chữ số; nếu không nhớ ghi “8888”; nếu có nhiều vướng mắc ở cùng 1 mục, ví dụ: a- mua bán nhà đất, thì hỏi về tranh chấp xảy ra gần đây nhất]</i>
☐ 1	Mua (hoặc bán) đất (hoặc nhà)	Năm.....
☐ 2	Cho thuê (hoặc thuê) đất (hoặc nhà)	Năm.....
☐ 3	Được hưởng thừa kế đất (hoặc nhà)	Năm.....
☐ 4	Chia đất (hoặc nhà) cho con	Năm.....
☐ 5	Chia nhà/đất khi ly hôn	Năm.....
☐ 6	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Năm.....
☐ 7	Đất giáp ranh với hàng xóm	Năm.....
☐ 8	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất	Năm.....
☐ 9	Đất cầm cố (hoặc thế chấp) để vay tiền	Năm.....
☐ 10	Đất/nhà ở hỗ trợ, bồi thường di dời, tái định cư	Năm.....
☐ 77	Vướng mắc khác (ghi rõ):	Năm.....
☐ 88	KB	Năm.....

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu D01a]

- Nếu chỉ có 1 vướng mắc, thì hỏi tiếp sang câu D03
- Nếu có hơn 1 vướng mắc, thì điền **MÃ SỐ** của vướng mắc gần đây nhất vào ô trống sau đây: và hỏi tiếp sang câu D03]

D03. Xin ông/bà cho biết kết quả giải quyết vướng mắc nêu trên (**gần đây nhất**):

[Người phỏng vấn: hỏi theo tuần tự D03 → D04 → D05]

D03. Kết quả giải quyết vướng mắc thế nào?		D04. Vướng mắc đã hoặc đang được giải quyết trong bao lâu? <i>[Người PV: ghi tổng số tháng]</i>	D05. Khi vướng mắc xảy ra, ông/bà đã làm gì để giải quyết?
☐ 0	KHÔNG được giải quyết	tháng	☐ 1 Không làm gì cả → CHUYỂN D06
☐ 1	CHƯA được giải quyết xong		☐ 2 Tự thương lượng với bên tranh chấp, không nhờ sự hỗ trợ của bên thứ 3 → CHUYỂN D07
☐ 2	Đã giải quyết theo hướng có lợi cho ông/bà		☐ 3 Trong quá trình giải quyết tranh chấp, tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ của bên thứ ba → CHUYỂN D08
☐ 3	Đã giải quyết theo hướng bất lợi cho ông/bà		☐ 99 KMTL → CHUYỂN D13
☐ 4	Đã giải quyết, cả 2 bên cùng đạt được kết quả phân nào		
☐ 99	KMTL		

D06. Vì sao ông/bà không có hành động gì khi có tranh chấp đất đai?

[NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐1. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐2. Giá trị, lợi ích tranh chấp nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐3. Không có thời gian cho việc giải quyết
- ☐4. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐5. Tôi tự thấy yếu thế hơn nên chấp nhận thua thiệt
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):

☐ 99. **KMTL**

CHUYỂN → D13

D07. Ông/bà đã tự thương lượng với bên tranh chấp, vì sao? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐1. Tôi tin là có thể tự giải quyết được
- ☐2. Không biết ai có thể giúp đỡ
- ☐3. Giá trị, lợi ích tranh chấp nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐4. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐5. Nếu có bên thứ 3 tham gia thì rất mất thời gian
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):

☐ 99. **KMTL**

CHUYỂN → D13

D08. Trong quá trình giải quyết vướng mắc, có tiếp xúc và yêu cầu hỗ trợ nào không?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột D08. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu D10, D11, D12, và CHUYỂN → D13]

D08. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	D09. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mã sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					D10. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở D08; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	D11. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	D12. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

D13. Theo ông/bà, bên kia (bên tranh chấp), trong quá trình giải quyết sự việc có sử dụng một trong các cách sau hay không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐ 1. Sử dụng áp lực từ người thân, quen làm trong bộ máy nhà nước
- ☐ 2. Đe dọa/thuê người gây áp lực tới ông/bà hoặc gia đình ông/bà
- ☐ 3. Sử dụng áp lực từ báo chí
- ☐ 4. Chi thêm, “chung chi” để cố gắng giải quyết vụ việc theo hướng có lợi
- ☐ 5. Không làm gì cả

☐ 88. KB

☐ 99. KMTL

CHUYỂN → D19

D14. TÌNH HUỐNG GIẢ ĐỊNH

UBND một tỉnh đã phê duyệt dự án xây dựng khu đô thị ảnh hưởng đến đất của hơn 500 hộ dân. Một năm sau, mặc dù chủ đầu tư chưa hoàn tất việc bồi thường, đền bù, tái định cư nhưng việc san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng đã bắt đầu. Giá đền bù chỉ bằng một phần mười (1/10) so với giá thị trường.

D14. Giả sử hộ gia đình của ông/bà, ông/bà nằm trong số 500 hộ gia đình nêu trên, ông/bà sẽ làm gì

- ☐ 1. Chấp nhận mức bồi thường bất hợp lý → **CHUYỂN** tới D15.
- ☐ 2. Không chấp nhận mức bồi thường, tiếp tục yêu cầu mức bồi thường hợp lý hơn → **CHUYỂN** tới D16.
- ☐ **88. KB** → **CHUYỂN** tới D19

D15. Ông/bà chấp nhận “mức bồi thường bất hợp lý” vì sao? [**NHIỀU LỰA CHỌN**]

- ☐ 1. Quyết định của chính quyền thì người dân phải tuân thủ
- ☐ 2. Không biết tới đâu để yêu cầu giải quyết mức bồi thường hợp lý hơn
- ☐ 3. Vô ích nếu tiếp tục thương lượng vì chính quyền địa phương có dấu hiệu tham nhũng
- ☐ 4. Vô ích nếu tiếp tục thương lượng với doanh nghiệp chủ đầu tư vì họ được chính quyền địa phương hậu thuẫn
- ☐ 77. Lý do khác (xin nêu rõ)

.....
☐ **88. KB**

CHUYỂN → D19

D16. Để đạt được mức bồi thường hợp lý hơn, ông/bà sẽ có thể cân nhắc tới các phương thức nào sau đây: [**NHIỀU LỰA CHỌN**]

[Người phỏng vấn: Đưa Bảng Y (phương án đất đai) cho người trả lời xem; điền mã số của các phương án trả lời vào Bảng hỏi.]

CHÚ Ý: - người phỏng vấn cần giải thích rõ là có thể chọn 1 hoặc nhiều phương án;
- nếu người trả lời chỉ chọn 1 phương án, thì không hỏi tiếp câu D17 và D18, và **CHUYỂN** tới D19]

D16. MÃ SỐ phương án giải quyết	D17. Cách giải quyết nào có khả năng thành công nhất? [<i>Người PV: nếu không biết ghi “88”</i>]	D18. Cách giải quyết nào ít khả năng thành công nhất? [<i>Người PV: nếu không biết ghi “88”</i>]

D19. Ông/bà có suy nghĩ gì về nhận định sau đây:

Ý kiến	1. Đồng ý	2. Đồng ý một phần	3. Không đồng ý	88. KB	99. KMTL
Khiếu nại, tranh chấp về đất đai là vấn đề nóng tại địa phương nơi ông/bà sinh sống					

C.

C01. Trong đời sống, ngoài các việc liên quan tới **đất đai, nhà ở** nêu trên, ông/bà hoặc hộ gia đình ông/bà có từng liên quan tới các việc nào như liệt kê sau đây không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

C01. Các vướng mắc		C02. Vướng mắc đó xảy ra năm nào? <i>[Người PV: ghi 4 chữ số; nếu không nhớ thời gian, ghi “8888”]</i>
☐ 1	Chia thừa kế	Năm.....
☐ 2	Ly hôn	Năm.....
☐ 3	Tiền cấp dưỡng nuôi con (từ chồng/vợ đã ly hôn)	Năm.....
☐ 4	Bạo lực gia đình	Năm.....
☐ 5	Bồi thường thiệt hại (trong tai nạn giao thông)	Năm.....
☐ 6	An toàn vệ sinh thực phẩm	Năm.....
☐ 7	Đăng ký khai sinh	Năm.....
☐ 8	Đăng ký kết hôn	Năm.....
☐ 9	Đăng ký hộ khẩu/ nhập cư	Năm.....
☐ 77	Vướng mắc khác (nêu rõ)	Năm.....
☐ 0.	Không có vướng mắc nào → CHUYỂN tới phần E	
☐ 99	KMTL → CHUYỂN tới phần E	

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu C01

- *Nếu chỉ có 1 vướng mắc, thì hỏi tiếp sang câu C03*
- *Nếu có hơn 1 vướng mắc, thì điền MÃ SỐ của vướng mắc gần đây nhất vào ô trống sau đây: và hỏi tiếp sang câu C03]*

C03. Xin ông/bà cho biết kết quả giải quyết vướng mắc nêu trên (**gần đây nhất**):

C03. Kết quả giải quyết vướng mắc thế nào?		C04. Khi vướng mắc xảy ra, ông/bà đã làm gì để giải quyết	
☐ 0	KHÔNG được giải quyết	☐ 1	Không làm gì cả → CHUYỂN C05
☐ 1	CHƯA được giải quyết xong	☐ 2	Tự thương lượng với bên tranh chấp, không nhờ sự hỗ trợ của bên thứ ba → CHUYỂN C06
☐ 2	Đã giải quyết theo hướng có lợi cho ông/bà	☐ 3	Trong quá trình giải quyết vướng mắc, tiếp xúc, nhờ sự hỗ trợ của bên thứ ba → CHUYỂN C07
☐ 3	Đã giải quyết theo hướng bất lợi cho ông/bà	☐ 99	KMTL → CHUYỂN C12
☐ 4	Đã giải quyết, cả 2 bên cùng đạt được phần nào yêu cầu		
☐ 99	KMTL		

C05. Vì sao ông/bà không có hành động gì khi vướng mắc xảy ra? [**NHIỀU LỰA CHỌN**]

- ☐1. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐2. Sự việc nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐3. Không có thời gian để giải quyết
- ☐4. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐5. Không muốn làm ảnh hưởng tới uy tín, danh dự của bản thân/gia đình/lối xóm
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):

.....

.....

☐ 99. **KMTL**

CHUYỂN → C12

C06. Ông/bà tự thương lượng với bên có vướng mắc, vì sao? [**NHIỀU LỰA CHỌN**]

- ☐1. Tôi tin là có thể tự giải quyết được
- ☐2. Không biết tới đâu để nhờ giải quyết
- ☐3. Sự việc nhỏ nên không cần làm to chuyện
- ☐4. Không có tiền để trang trải cho việc giải quyết tranh chấp
- ☐5. Sẽ mất rất nhiều thời gian nếu có bên thứ 3 tham gia
- ☐6. Không muốn làm ảnh hưởng tới uy tín, danh dự của bản thân/gia đình/lối xóm
- ☐77. Lý do khác (xin nêu rõ):

.....

.....

☐ 99. **KMTL**

CHUYỂN → C12

C07. Trong quá trình giải quyết vướng mắc, ông/bà có tiếp xúc và nhờ hỗ trợ nào không?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột C07. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu C09, C10, C11, và CHUYỂN → C12]

C07. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	C08. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mã sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					C09. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở C07; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	C10. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	C11. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

C12. Theo ông/bà, bên kia (bên tranh chấp), trong quá trình giải quyết sự việc có sử dụng một trong các cách sau hay không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐ 1. Sử dụng áp lực từ người thân, quen làm trong bộ máy nhà nước
 - ☐ 2. Đe dọa/thuê người gây sức ép tới ông/bà hoặc gia đình ông/bà
 - ☐ 3. Sử dụng áp lực từ báo chí
 - ☐ 4. “Chi thêm” hoặc “chung chi” để cố gắng giải quyết vụ việc theo hướng có lợi
 - ☐ 5. Không làm gì cả
- ☐ 88. KB
 ☐ 99. KMTL

E.

E01. Ông/bà đánh giá như thế nào về **chất lượng môi trường** ở nơi ông/bà đang sinh sống (có bị mùi hôi, bụi, tiếng ồn quá mức...)?

☐ 4. Rất tốt

☐ 3. Tốt

☐ 2. Bình thường

☐ 1. Kém

☐ 0. Rất kém

☐ 88. KB

E02. Gia đình ông/bà hiện có bị ảnh hưởng bởi **ô nhiễm** (rác thải, nước, không khí) do các hoạt động chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất, khai khoáng tại chỗ hay vùng lân cận gây ra hay không?

E02. Loại ô nhiễm		E03. Nguồn ô nhiễm chính [Người PV: điền mã E03]	E04. Mức độ ảnh hưởng của ô nhiễm [Người PV: điền mã E04]
☐ 1.	Nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm		
☐ 2.	Nguồn nước nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, sản xuất bị ô nhiễm		
☐ 3.	Không khí bị ô nhiễm (mùi hôi, bụi bặm)		
☐ 4.	Tiếng ồn		
☐ 77.	Loại ô nhiễm khác (nêu rõ):		
☐ 0.	Không có ô nhiễm → CHUYỂN E15		
☐ 88	KB		

Mã E03		Mã E04
1= Rác thải sinh hoạt ở làng/thôn/xã	6= Nhà máy/ Doanh nghiệp/ Khu công nghiệp xả thải không qua xử lý	1= Không nghiêm trọng
2= Khu tập kết rác thải của thành phố/ thị trấn/ xã/ phường ở gần nơi gia đình sinh sống	7= Cơ sở khai khoáng gây ô nhiễm	2= Khá nghiêm trọng
3= Nước sông/ suối/ hồ bị ô nhiễm	77= Khác <i>[Người PV: ghi mã số vào ô tương ứng ở cột E03 và ghi rõ nguồn ô nhiễm]</i>	3= Rất nghiêm trọng
4= Nguồn nước ngầm (dùng cho sinh hoạt và sản xuất) bị ô nhiễm	88= KB	88= KB
5= Cơ sở chăn nuôi, sản xuất ở gần nơi gia đình sinh sống	99= KMTL	

E05. Ông/bà hay hộ gia đình ông/bà đã bao giờ tham gia khiếu nại (nói hoặc viết) tới cơ quan nhà nước, hoặc kiện ra tòa án về ô nhiễm môi trường chưa? [**NHIỀU LỰA CHỌN**]

☐ 1. Có khiếu nại → **CHUYỂN** tới **E06**

☐ 2. Có khiếu kiện (kiện ra tòa đòi bồi thường thiệt hại) → **CHUYỂN** tới **E06**

☐ 0. Không tham gia khiếu nại/ khiếu kiện bao giờ → **CHUYỂN** tới **E15**

☐ 99. KMTL → **CHUYỂN** tới **E15**

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu E05.]

- Nếu có khiếu nại, thì hỏi tiếp sang câu E06 và điền thông tin vào dòng 1
- Nếu có khiếu kiện, thì hỏi tiếp sang câu E06 và điền thông tin vào dòng 2

CHÚ Ý: nếu có hơn 1 lần khiếu nại (hoặc khiếu kiện) thì sẽ hỏi về lần khiếu nại VÀ khiếu kiện GẦN NHẤT.]

E06. Xin ông/bà cho biết việc khiếu nại/ khiếu kiện xảy ra năm nào?

Loại việc (theo trả lời câu E05)	E06. Nếu có, xin cho biết việc khiếu nại/ khiếu kiện xảy ra năm nào? <i>[Người PV: ghi 4 chữ số, nếu không nhớ năm, ghi 8888]</i>	E07. Kết quả việc giải quyết khiếu nạ/khiếu kiện	E08. Việc xem xét, giải quyết khiếu nạ/khiếu kiện diễn ra trong bao lâu <i>[Người PV: ghi rõ tổng số tháng]</i>
1. Khiếu nại	Năm.....	☐ 0. KHÔNG được giải quyết ☐ 1. CHƯA giải quyết xong ☐ 2. Đã được giải quyết một phần ☐ 3. Đã được giải quyết toàn bộ ☐ 99. KMTL	tháng
2. Khiếu kiện	Năm.....	☐ 1. CHƯA giải quyết xong ☐ 2. Đã được giải quyết theo hướng có lợi cho ông/bà ☐ 3. Đã được giải quyết theo hướng bất lợi cho ông/bà ☐ 4. Đã được giải quyết, cả 2 bên cùng đạt được phần nào yêu cầu ☐ 99. KMTL	 tháng

E09. Trong quá trình khiếu nại/khiếu kiện, ông/bà có nhờ sự hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân nào nêu sau đây?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột E09. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu E11, E12, E13 và CHUYỂN → E14]

E09. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	E10. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mã sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					E11. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở E09; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	E12. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	E13. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

E14. Theo ông/bà, trong quá trình đòi bồi thường thiệt hại do ô nhiễm môi trường, bên doanh nghiệp/ hộ sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm có sử dụng một trong các cách sau hay không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐ 1. Chung chi/ Đưa tiền hối lộ cho cán bộ địa phương
 - ☐ 2. Sử dụng áp lực từ người thân, quen làm trong bộ máy Nhà nước
 - ☐ 3. Đe dọa/thuê người gây sức ép tới ông/bà hoặc gia đình ông/bà
 - ☐ 5. Không làm gì cả
- ☐ 88. KB
 ☐ 99. KMTL

CHUYỂN → E18

E15. TÌNH HUỐNG GIẢ ĐỊNH

Do nhà máy thiếu trang thiết bị xử lý rác, một công ty luyện đồng mỗi tháng xả ra môi trường 16 tấn rác thải công nghiệp gồm khói và axit độc hại chưa qua xử lý. Nhiều gia đình đã phải chịu hậu quả về sức khỏe do ô nhiễm môi trường. Người dân địa phương rất lo lắng về chất lượng không khí và nước ở các vùng lân cận nhà máy.

E15. Giả sử tình huống tương tự như vậy xảy ra tại khu vực ông/bà và gia đình sinh sống. Ông/bà sẽ chọn phương án giải quyết nào nêu sau đây? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

[Người phỏng vấn: Đưa Bảng Z (phương án môi trường) cho người trả lời xem; điền mã số các phương án trả lời vào Bảng hỏi.]

CHÚ Ý:

- người phỏng vấn cần giải thích rõ là có thể chọn 1 hoặc nhiều phương án;
- nếu người trả lời chỉ chọn 1 phương án, thì không hỏi tiếp câu E16 và E17, và **CHUYỂN** tới E18.

E15. MÃ SỐ phương án giải quyết	E16. Cách giải quyết nào có khả năng thành công nhất? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	E17. Cách giải quyết nào ít khả năng thành công nhất? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>

E18. Ông/bà có suy nghĩ gì về ý kiến dưới đây:

Ý kiến	1. Đồng ý	2. Đồng ý một phần	3. Không đồng ý	88. KB	99. KMTL
Ở địa phương nơi ông/bà sinh sống, chính quyền ưu tiên phát triển kinh tế hơn bảo vệ môi trường					

F.

F01. Trong 2 năm gần đây, bản thân ông/bà có từng bị xử lý vi phạm (**bị dừng phương tiện, có thể phạt tiền hoặc không phạt tiền**) khi tham gia giao thông đường bộ/đường thủy hay không?

- ☐ 1. Có → CHUYỂN tới **F01a**
☐ 0. Không → CHUYỂN tới **phần G**
☐ **99. KMTL** → CHUYỂN tới **phần G**

F01a. Nếu có, xin cho biết ông/bà đã bị xử lý vi phạm bao nhiêu lần trong 2 năm qua?

..... lần ☐ **88. KB** ☐ **99. KMTL**

F02. Với lần bị xử lý vi phạm khi tham gia giao thông **gần đây nhất**, xin cho biết ông/bà cho biết thêm thông tin sau:

[Người phỏng vấn: hỏi lần lượt từ câu F02 → F03 → F04]

F02. Thời điểm bị xử lý vi phạm (tháng và năm)	F03. Phương tiện được sử dụng	F04. Ai là người tiến hành xử lý vi phạm?
tháng..... năm..... ☐ 88. KB, không nhớ	☐ ₁ Xe máy	☐ ₁ Cảnh sát giao thông
	☐ ₂ Ô tô cá nhân	☐ ₂ Cảnh sát cơ động 113
	☐ ₃ Xe taxi	☐ ₃ Thanh tra giao thông
	☐ ₄ Xe khách, xe tải	☐ ₄ Công an, dân phòng xã/phường
	☐ ₅ Xe công của cơ quan, đơn vị nhà nước	☐ ₇₇ Khác:
	☐ ₆ Phương tiện giao thông đường thủy	☐ 88 KB
	☐ ₇₇ Phương tiện khác (nêu rõ)	

F05. Theo trải nghiệm của ông/bà, khi tiến hành xử lý, cán bộ có làm những việc sau đây không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐ 1. Cho biết danh tính, đơn vị công tác
☐ 2. Phạt và có giải thích rõ ràng (tại sao xử phạt, qui định xử phạt và mức phạt được áp dụng)
☐ 3. Tiến hành phạt mà không giải thích lý do
☐ 4. Quát mắng, nạt nộ người vi phạm, liên quan tới vụ việc
☐ 5. Có ghi biên bản
☐ 6. Nhận tiền nhưng không có biên bản, hoá đơn
☐ 7. Nhận tiền nhưng ghi hoá đơn ít hơn thực tế
☐ **99. KMTL**

F06. Khi bị dừng phương tiện và yêu cầu xử lý vi phạm, ông/bà đã làm gì?

[NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐ 1. Chấp nhận nộp phạt
- ☐ 2. Gọi điện cho người quen can thiệp
- ☐ 3. Lấy lý do đang thực hiện công vụ, sử dụng thẻ/ đồng phục ngành để tránh nộp phạt
- ☐ 4. Đưa tiền mặt để được đi tiếp
- ☐ 77. Khác (xin cho biết rõ):

.....

.....

☐ **99. KMTL**

G.

G01. Ông/bà và hộ gia đình ông/bà có từng **gửi khiếu nại** tới **cơ quan nhà nước** do thiệt thòi hoặc thiếu công bằng về thực hiện chính sách xã hội ở địa phương nơi ông/bà sinh sống, cụ thể là các vấn đề nêu sau đây không? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

	G01. Vấn đề	G02. Việc khiếu nại đó xảy ra năm nào <i>[Người PV: ghi 4 chữ số; nếu không nhớ thời gian, ghi “8888”; nếu có nhiều vướng mắc ở cùng 1 mục, ví dụ: a- áp dụng chính sách với người có công, ghi thời gian của khiếu nại gần đây nhất]</i>	G03. Kết quả giải quyết khiếu nại thế nào <i>[Người PV: điền mã G03]</i>	G04. Việc khiếu nại được xem xét/giải quyết trong bao nhiêu tháng <i>[Người PV: ghi tổng số tháng]</i>
☐ 1	Khiếu nại về áp dụng chính sách với người có công/gia đình chính sách	Năm.....		tháng
☐ 2	Khiếu nại về chính sách hỗ trợ với người khuyết tật	Năm.....		tháng
☐ 3	Khiếu nại về thực thi chính sách hỗ trợ với người nghèo/hộ nghèo/hộ cận nghèo	Năm.....		tháng
☐ 77	Khiếu nại khác (nếu rõ):	Năm.....		tháng
☐ 0	Không có khiếu nại nào → CHUYỂN tới G10			
☐ 99	KMTL → CHUYỂN tới G10			

Mã G03	
0= Đã khiếu nại nhưng KHÔNG nhận được bất kỳ phản hồi nào của chính quyền	3= Đã được giải quyết 1 phần theo yêu cầu của ông/bà
1= CHƯA được giải quyết xong	4= Đã được giải quyết theo yêu cầu của ông/bà
2= Đã được giải quyết không theo yêu cầu của ông/bà	99= KMTL

[Người phỏng vấn: theo trả lời ở câu G01]

- Nếu chỉ có 1 khiếu nại, thì hỏi tiếp sang câu G05
- Nếu có hơn 1 khiếu nại, thì điền **MÃ SỐ** của khiếu nại gần đây nhất vào ô trống sau đây: và hỏi tiếp sang câu G05]

G05. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, ông/bà đã tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, cá nhân nào để hỗ trợ?

[Người phỏng vấn: giải thích rõ là người trả lời cần cho biết tất cả các nơi đã tiếp xúc để giải quyết vướng mắc, ghi kết quả vào cột G05. Nếu người trả lời chỉ tiếp xúc 1 nơi, thì không cần hỏi tiếp câu G07, G08, G09 và CHUYỂN → G10]

G05. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp xúc <i>[Người PV: nếu không nhớ, không biết ghi “88”]</i>	G06. Nhận xét của ông/bà về việc giải quyết của các nơi ông/bà đã tiếp xúc [NHIỀU LỰA CHỌN] <i>[Người PV: phương án trả lời theo mã sau đây: 1= Có; 2= Không; 88= KB]</i>					G07. Nơi ông/bà tiếp xúc trước tiên <i>[Người PV: đánh dấu X vào ô tương ứng với lựa chọn ở G05; nếu không nhớ hoặc không biết ghi “88”]</i>	G08. Trong số các nơi đã tiếp xúc, theo ông/bà nơi nào có vai trò quan trọng nhất giúp giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>	G09. Trong số các nơi đã tiếp xúc, nơi nào có vai trò ít quan trọng nhất trong giải quyết vướng mắc? <i>[Người PV: nếu không biết ghi “88”]</i>
	Thái độ, phong cách chuyên nghiệp	Quy trình thủ tục rõ ràng, minh bạch	Ít tốn kém	Có trách nhiệm	Có thể mất tiền là được việc			

G10. Ông/bà có nhận xét gì về một số ý kiến liên quan tới giải quyết khiếu nại hành chính ở địa phương nơi ông/bà sinh sống, xin nêu dưới đây:

Một số ý kiến	1. Đồng ý	2. Đồng ý 1 phần	3. Không đồng ý	88. KB	99. KMTL
a. Ở địa phương ông/bà, Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) có giám sát việc giải quyết khiếu nại của dân					
b. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có giám sát việc giải quyết khiếu nại của dân					
c. Ở địa phương ông/bà, qui trình, thủ tục giải quyết khiếu nại hành chính là rõ ràng và minh bạch					
d. Ở địa phương ông/bà người khiếu nại không bị gây khó khăn trong công việc, đời sống					

H.

H01. Ông/bà đã từng nghe/ hoặc có biết về Hiến pháp không?

- ☐ 1. Đã từng nghe/có biết đôi chút ☐ 2. Biết rõ
☐ 0. Không từng nghe/ không biết → **CHUYỂN** tới **mục H06** ☐ **99. KMTL**

H02. Hiến pháp của Việt Nam hiện nay đang được xem xét sửa đổi, bổ sung, ông/bà có biết về việc này không?

- ☐ 1. Có ☐ **88. KB** ☐ **99. KMTL**

[Người PV: Để góp phần cho việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, chúng tôi rất quan tâm tới ý kiến của ông/bà về một số vấn đề sau]

H03. Ông/bà có mong muốn/ kỳ vọng gì ở việc sửa Hiến pháp? [NHIỀU LỰA CHỌN]

- ☐ 1. Làm cho cuộc sống của người dân tốt đẹp hơn
☐ 2. Bảo đảm cho người dân được biết, được bàn, được kiểm tra
☐ 3. Đảm bảo các quyền cơ bản của người dân được tôn trọng và bảo vệ
☐ 4. Đảm bảo cán bộ, cơ quan nhà nước làm đúng trách nhiệm và không lạm quyền
☐ 5. Ý kiến khác (xin nêu rõ):

.....
.....
☐ **88. KB** ☐ **99. KMTL**

H04. Theo ông/bà, mọi người dân đều có quyền được góp ý sửa đổi Hiến pháp hay không?

- ☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ **88. KB** ☐ **99. KMTL**

H05. Theo ông/bà, mọi người dân có nên được trực tiếp bỏ phiếu về sửa đổi của Hiến pháp hay không?

- ☐ 1. Có ☐ 2. Không ☐ **88. KB** ☐ **99. KMTL**

H06. Theo kinh nghiệm và quan sát của ông/bà từ thực tế đời sống, ông/bà có ý kiến thế nào về việc đảm bảo thực hiện các quyền cơ bản của công dân nêu sau đây (đã được qui định trong Hiến pháp)?

[Người phỏng vấn: hỏi theo thứ tự các quyền được liệt kê từ a → b → ... → k]

	Quyền cơ bản của công dân theo Hiến pháp	1. Được đảm bảo	2. Phần nào được đảm bảo	3. Chưa được đảm bảo	88. KB	99. KMTL
a.	Công dân đủ 18 tuổi có quyền bầu cử					
b.	Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật					
c.	Công dân có quyền tự do kinh doanh					
d.	Công dân nữ và nam có quyền bình đẳng về mọi mặt					
e.	Tự do ngôn luận					
f.	Tự do báo chí					
g.	Quyền được thông tin					
h.	Quyền hội họp					
i.	Quyền lập hội					
j.	Quyền biểu tình					
k.	Tự do tín ngưỡng					
l.	Tự do tôn giáo					
m.	Công dân có quyền khiếu nại tố cáo					
n.	Tự do đi lại trong nước					
p.	Tự do cư trú trong nước					

H07. Theo quan sát của ông/bà **trên thực tế**, người dân khi tiếp xúc với cơ quan/cán bộ nhà nước ở địa phương ông/bà có bị **phân biệt đối xử/thái độ khác biệt** do đặc điểm nêu sau đây?

[Người phỏng vấn: hỏi theo thứ tự các quyền được liệt kê từ a → b → ... → k]

	Các đặc điểm	0. Không khác biệt	1. Có 1 chút khác biệt	2. Có khác biệt rõ ràng	88. KB	99. KMTL
a.	Giới tính (nam/nữ)					
b.	Dân tộc (thiểu số)					
c.	Tôn giáo					
d.	Ngôn ngữ của dân tộc thiểu số					
e.	Người khuyết tật					
f.	Người nhập cư					
g.	Người đồng tính					
h.	Người sống chung với HIV/AIDS					
i.	Năng lực tài chính, tài sản (mức độ giàu, nghèo)					

A. (tiếp theo)

A07. Ông/bà là người dân tộc gì?

☐ 1. Kinh

☐ 2. Khác (xin nêu rõ):

☐ 88. KB

☐ 99. KMTL

A08. Ông/bà có theo tôn giáo nào không?

☐ 0. Không

→ CHUYỂN tới A09

☐ 99. KMTL

→ CHUYỂN tới A09

☐ 1. Có, xin cho biết là tôn giáo nào

☐ 1. Phật giáo

☐ 2. Hoà hảo

☐ 3. Thiên chúa giáo

☐ 4. Tin lành

☐ 5. Hồi giáo

☐ 6. Cao đài

☐ 7. Khác (xin nêu rõ).....

☐ 99. KMTL

A09. Tình trạng hôn nhân

☐ 1. Độc thân, chưa từng lập gia đình

☐ 2. Đang có gia đình

☐ 2a. Có đăng ký kết hôn

☐ 2b. Không đăng ký kết hôn

☐ 3. Li hôn

☐ 4. Li thân

☐ 5. Goá

☐ 99. KMTL

A10. Ngôn ngữ được sử dụng phổ biến trong gia đình ông/bà là gì?

☐ 1. Tiếng phổ thông (tiếng Việt)

☐ 2. Ngôn ngữ khác (xin nêu rõ):

☐ 99. KMTL

A10a. Ông/bà có biết đọc/ biết viết tiếng phổ thông (tiếng Việt) hay không?

☐ 0. Không

☐ 1. Có

A10b. Trình độ học vấn cao nhất mà ông/bà đạt được?

☐ 1. Không qua trường lớp đào tạo nào

☐ 2. Học hết tiểu học (cấp I)

☐ 3. Học hết cấp II

☐ 4. Học hết cấp III

☐ 5. Tốt nghiệp trung cấp

☐ 6. Tốt nghiệp đại học/cao đẳng

☐ 7. Trên đại học

☐ 88. KB

☐ 99. KMTL

A11. Ông/bà **hiện nay** hoặc **trước đây** đã từng giữ vị trí nào nêu dưới đây không?

	Vị trí	1. Có		0. Không	99. KMTL
		a. Hiện nay	b. Trước đây		
1.	Cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân (UBND) xã/phường				
2.	Cán bộ, công chức của UBND quận/huyện, hay tỉnh/thành phố				
3.	Đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo trong tổ chức Đảng				
4.	Đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo trong Mặt trận Tổ quốc hay đoàn thể (Hội Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Công đoàn)				
5.	Trưởng thôn/ấp/cụm dân cư/gia làng, trưởng bản				
6.	Trưởng họ				
7.	Thẩm phán, kiểm sát viên				
8.	Công an				
9.	Giáo viên				

A11a. Trong số những người trong gia đình, hoặc họ hàng, bạn bè ông/bà thường quan hệ, có ai trong số họ hiện giữ các vị trí sau?

	Vị trí	1. Có	0. Không	99. KMTL
1.	Cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân (UBND) xã/phường			
2.	Cán bộ, công chức của UBND quận/huyện, hay tỉnh/thành phố			
3.	Lãnh đạo trong tổ chức Đảng			
4.	Đại biểu Quốc hội/Hội đồng nhân dân tỉnh			
5.	Thẩm phán toà án, kiểm sát viên cấp huyện/tỉnh			
6.	Trưởng thôn/ấp/cụm dân cư/gia làng, trưởng bản			
7.	Nhà báo			
8.	Luật sư			
9.	Công an			

A12. Hiện nay gia đình ông/bà có bao nhiêu thành viên (bao gồm cả ông/bà, không kể người giúp việc)?

Số lượng:người

A13. Bao nhiêu thành viên trong gia đình là từ 18 tuổi trở lên?người

A13a. Trong gia đình, ông/bà có phải là chủ hộ không?

- ☐ 0. Không ☐ 1. Có

A14. Gia đình ông/bà có đang được xếp vào số “hộ nghèo” HOẶC “cận nghèo” ở địa phương?

- ☐ 1. Đang trong danh sách hộ nghèo
☐ 2. Đang trong danh sách hộ cận nghèo
☐ 0. Không trong danh sách nào cả

☐88. KB ☐99.KMTL

A15. Nhà ở, căn hộ, mảnh đất nơi gia đình ông/bà đang sinh sống đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa?

- ☐ 1. Có, toàn bộ → **CHUYỂN** tới **A15a**; sau đó **CHUYỂN** tới **A16**
☐ 2. Có, 1 phần → **CHUYỂN** tới **A15a**; sau đó **hỏi tiếp** **A15b**.
☐ 0. Chưa → **CHUYỂN** tới **A15b**.
☐ 3. Đang ở nhờ/ở thuê (không có nhà, đất, căn hộ riêng) → **CHUYỂN** tới **A17**.

☐88. KB → **CHUYỂN** tới **A16**.

☐99. KMTL → **CHUYỂN** tới **A16**.

A15a. Ai là người đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất?

- ☐ 1. Tôi
☐ 2. Vợ (hoặc chồng) của tôi
☐ 3. Cả hai vợ chồng tôi
☐ 4. Người khác (ghi rõ quan hệ với người trả lời):

☐88. KB

[Người PV chú ý: câu A15b dùng để hỏi tiếp người khi trả lời câu A15 đã chọn 1 trong 2 phương án: 2. Có, 1 phần; và 0. Chưa]

A15b. Một phần đất HOẶC toàn bộ đất/nhà/căn hộ ông/bà đang sinh sống “chưa có” giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), vì sao? [**NHIỀU LỰA CHỌN**]

- ☐ 1. Không thấy cần thiết
☐ 2. Không biết về thủ tục, không biết làm thế nào
☐ 3. Không chi trả nổi chi phí thực tế để được cấp GCNQSDĐ
☐ 4. Mảnh đất hiện gia đình đang ở không đủ điều kiện để xin GCDQSDĐ (đất rau, đất ở nhờ, đất đang có tranh chấp, v.v.)
☐ 5. Đã nộp hồ sơ nhưng chưa được giải quyết

[Người PV: Nếu người trả lời đã nộp hồ sơ, hỏi tiếp câu 5.1 và ghi tổng số tháng tính từ khi nộp đến khi được hỏi]

☐ 5.1 Ông/bà đã nộp hồ sơ bao lâu rồi?tháng

☐ 77. Lý do khác (nêu rõ):

☐88. KB

☐99. KMTL

A16. Trên mảnh đất hiện hộ gia đình ông/bà đang sinh sống, ông bà có thấy yên tâm về mức độ ổn định, lâu dài trong sử dụng đất (trong sinh sống, đầu tư trên đất để sinh lợi, sản xuất, kinh doanh) không?

☐ 1. Hoàn toàn yên tâm	☐ 2. Yên tâm	☐ 3. Chỉ yên tâm một phần	☐ 4. Không yên tâm	☐ 5. Rất không yên tâm	☐ 88. KB	☐ 99. KMTL
→A17	→A17	→A16a.	→A16a.	→A16a.	→A17	→A17

A16a. Ông/bà không yên tâm vì sao? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐ 1. Vì theo chế độ sở hữu đất đai hiện nay, nhà nước có thể thu hồi bất cứ lúc nào
- ☐ 2. Vì thủ tục hỗ trợ, đền bù đất đai không rõ ràng
- ☐ 3. Vì thủ tục hỗ trợ, đền bù đất đai thiếu công bằng
- ☐ 4. Vì hạn chế trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất
- ☐ 5. Vì quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất ở địa phương thiếu minh bạch
- ☐ 6. Vì không có sổ đỏ
- ☐ 7. Lý do khác (nêu rõ):

☐99. KMTL

A17. Ông/bà thường **theo dõi thông tin** về tình hình thời sự, kinh tế xã hội của đất nước từ những nguồn nào? **[NHIỀU LỰA CHỌN]**

- ☐1. Tivi
- ☐2. Báo/Tạp chí
- ☐3. Loa/đài
- ☐4. Internet
- ☐5. Người quen/bạn bè
- ☐6. Hội họp
- ☐7. Nguồn khác (nêu rõ):
- ☐0. Tôi không theo dõi thông tin

A18. Trong kỳ họp Quốc hội gần đây, ông/ bà có theo dõi các phiên thảo luận, chất vấn của đại biểu Quốc hội trên truyền hình/ hoặc qua đài phát thanh không?

- ☐ 3. Theo dõi đầy đủ các phiên thảo luận, chất vấn
- ☐ 2. Theo dõi một số phiên thảo luận, chất vấn
- ☐ 1. Chỉ theo dõi qua các bản tin tóm tắt phát trên truyền hình/ đài phát thanh
- ☐ 0. Không theo dõi

☐ 99. KMTL

A19. Ông/bà có tham gia vào các hoạt động, tổ chức đoàn thể, câu lạc bộ nào sau đây không?
 [NHIỀU LỰA CHỌN] *[Người phỏng vấn: đánh dấu vào ô ☐ nếu trả lời “có”]*

☐ 1	Đảng
☐ 2	Câu lạc bộ văn hoá/thể thao/giải trí
☐ 3	Hiệp hội sản xuất, kinh doanh
☐ 4	Hội người tiêu dùng
☐ 5	Hội bạn học (cựu học sinh/sinh viên)
☐ 6	Hội nông dân
☐ 7	Hội phụ nữ
☐ 8	Hội cựu chiến binh
☐ 9	Hội đồng hương/ đồng niên/ đồng canh
☐ 10	Đoàn Thanh niên
☐ 11	Hội người cao tuổi
☐ 12	Hội chơi hụi, họ, phường (tín dụng nhỏ)
☐ 13	Tổ chức, mạng xã hội khác (xin nêu rõ):
☐ 0	Không phải là thành viên của tổ chức nào cả
☐ 99	KMTL

A20. Trong vòng ba (3) năm qua, địa phương của ông/bà có tổ chức bầu cử cán bộ chính quyền nào trong danh sách dưới đây không?

Chức danh cán bộ dân cử	0. Không	1.Có → A21a	88. KB	99. KMTL	A21a. Nếu có, ông/bà có tham gia đi bầu không?				
					0. Không	1. Có → A21b	A21b. Ông/bà có bị gợi ý hoặc gây sức ép bỏ phiếu cho ứng viên nào không?		
							0. Không	1. Có	99. KMTL
Trưởng thôn, bản, tổ trưởng dân phố									
Đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp									
Đại biểu Quốc hội									

K. Theo pháp luật Việt Nam, xin ông/bà cho biết những nhận xét sau đây đúng hay sai:

	Câu hỏi	1= Đúng	0= Sai	88. KB
K01	Người dân sống trên một mảnh đất trên 10 năm sẽ đương nhiên có quyền nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.			
K02	Người bố đã li dị không chịu góp tiền nuôi con có thể bị người vợ cũ kiện.			
K03	Theo pháp luật Việt nam, tội phạm vị thành niên (dưới 18 tuổi) không có quyền có luật sư bào chữa tại tòa.			
K04	Theo pháp luật Việt Nam, con gái đã lập gia đình không có quyền thừa kế.			
K05	Chỉ có chủ hộ là nam giới mới có tên trong các giấy chứng nhận về đất đai.			
K06	Các hộ nghèo được hưởng trợ giúp pháp lí miễn phí.			
K07	Theo pháp luật Việt nam, thuê người lao động trên 06 tháng buộc phải có hợp đồng lao động.			
K08	Nếu người chồng qua đời, người vợ còn sống có quyền thừa kế ít nhất 50% tài sản chung của gia đình đó.			
K09	Nhiệm kỳ của đại biểu Quốc hội là ba (3) năm.			
K10	Đi học bậc tiểu học là bắt buộc, không phải trả học phí.			

A21. Ông/bà biết đến thông tin pháp luật từ những nguồn nào dưới đây?

[NHIỀU LỰA CHỌN] [Người phỏng vấn: đánh dấu vào ô ☐ nếu trả lời “có”]

Mã số	Nguồn thông tin
☐ 1.	Chương trình vô tuyến truyền hình
☐ 2.	Loa phát thanh tại cộng đồng dân cư
☐ 3.	Sách, báo
☐ 4.	Các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở địa phương
☐ 5.	Luật sư
☐ 6.	Các trang thông tin pháp luật điện tử/ Internet
☐ 7.	Các cuộc họp thôn xã hay họp tổ dân phố
☐ 8.	Chương trình trên đài phát thanh
☐ 9.	Người thân/ bạn bè/ đồng nghiệp
☐ 10.	Nguồn khác (Xin nêu rõ):
☐ 0.	Không quan tâm
☐ 88.	KB

A22. Cuối cùng, để nhóm nghiên cứu có dịp được trao đổi với ông/bà trong thời gian tới, mong ông/bà vui lòng cho biết số điện thoại của mình:

Nhà riêng:

☐ 99. KMTL

Di động:

☐ 99. KMTL

Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của ông/bà!

Thời gian kết thúc □□.□□ [Ghi theo hệ 24 giờ]

[Người phỏng vấn: mời người trả lời ra gặp Trưởng nhóm và tự điền thông tin vào phần “Nhận xét sau phỏng vấn” ở trang tiếp theo]

Nhận xét sau phỏng vấn

Người phỏng vấn: ghi sau khi phỏng vấn, không ghi trước mặt người trả lời phỏng vấn

Z1. Mức độ hợp tác của người trả lời:

- ☐ 1. Rất tốt ☐ 2. Tốt ☐ 3. Trung bình ☐ 4. Kém ☐ 5. Rất kém

Z1a. Nếu kém hay rất kém, giải thích lý do:

Z2. Khả năng lĩnh hội của người trả lời:

- ☐ 1. Rất cao ☐ 2. Trên trung bình ☐ 3. Trung bình
☐ 4. Dưới trung bình ☐ 5. Rất thấp

Z2a. Nếu dưới trung bình, giải thích lý do:

Z3. Mức độ e ngại của người trả lời về cuộc khảo sát trước khi bắt đầu:

- ☐ 1. Không ngại ngần ☐ 3. Ngại ngần một chút ☐ 5. Rất ngại ngần

Z3a. Nếu rất ngại ngần, giải thích lý do.....

Z4. Mức độ tin cậy của các câu trả lời:

- ☐ 1. Hoàn toàn tin cậy ☐ 3. Nói chung là tin cậy ☐ 5. Không tin cậy

Z4a. Nếu không tin cậy, giải thích lý do.....

Z5. Mức độ quan tâm chung của người trả lời đối với cuộc phỏng vấn

- ☐ 1. Rất cao ☐ 2. Trên trung bình ☐ 3. Trung bình
☐ 4. Dưới trung bình ☐ 5. Rất thấp

Z6. Cuộc phỏng vấn có được tiến hành tại nhà của người trả lời không?

- ☐ 1. Có ☐ 2. Không

Z7. Trong thời gian phỏng vấn có mặt ai khác không?

- ☐ 1. Có ☐ 0. Không

Z7a. Người đó là ai?

Z7b. Sự có mặt của người đó có ảnh hưởng đến chất lượng của cuộc phỏng vấn không?.....

Z8. Những thông tin khác cần lưu ý:.....

BẢNG X:

PHƯƠNG ÁN VỀ LAO ĐỘNG

MÃ SỐ	TÊN
1.	Khiếu nại tới Phòng Lao động thương binh xã hội huyện
2.	Khiếu nại tới Sở Lao động thương binh xã hội tỉnh
3.	Yêu cầu hỗ trợ từ Công đoàn
4.	Tham gia đình công cùng những người lao động khác
5.	Yêu cầu Hội đồng trọng tài lao động tỉnh giải quyết
6.	Yêu cầu Thanh tra lao động xem xét giải quyết
7.	Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã/phường can thiệp giải quyết
8.	Yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp trên can thiệp giải quyết
9.	Khiếu nại tới Hội đồng nhân dân xã/phường
10.	Khiếu nại tới Hội đồng nhân dân cấp trên
11.	Đề nghị Đại biểu Quốc hội giúp đỡ
12.	Cung cấp thông tin cho báo chí
13.	Nhờ Luật sư
14.	Nhờ Trung tâm trợ giúp pháp lý ở địa phương
15.	Nộp đơn kiện doanh nghiệp tại Tòa lao động
77.	Phương án khác (không có trong danh mục trên) <i>[Người phỏng vấn: nếu phương án này được chọn, yêu cầu ghi rõ tên cơ quan/tổ chức/ cá nhân vào cột ghi Mã số trong Bảng hỏi]</i>

BẢNG Y: PHƯƠNG ÁN VỀ ĐẤT ĐAI

MÃ SỐ	TÊN
1.	Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã/phường xem xét giải quyết
2.	Yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp trên xem xét giải quyết
3.	Cá nhân kiện doanh nghiệp chủ đầu tư ra toà
4.	Cùng người dân trong xã kiện doanh nghiệp chủ đầu tư ra toà
5.	Khiếu nại tới Hội đồng nhân dân xã
6.	Khiếu nại tới Hội đồng nhân dân cấp trên
7.	Cung cấp tin cho báo chí
8.	Khiếu nại tới Thanh tra nhà nước
9.	Gửi khiếu nại tới Mặt trận Tổ quốc
10.	Gửi khiếu nại tới Hội nông dân
11.	Gửi khiếu nại tới Hội cựu chiến binh
12.	Nhờ Trung tâm trợ giúp pháp lý ở địa phương
13.	Nhờ Luật sư
14.	Sử dụng mối quan hệ với chính quyền địa phương để được hưởng mức bồi thường cao hơn
15.	Tụ tập đông người để phản đối
77.	Phương án khác (không có trong danh mục trên) <i>[Người phỏng vấn: nếu phương án này được chọn, yêu cầu ghi rõ tên cơ quan/tổ chức cá nhân vào cột ghi Mã số trong Bảng hỏi]</i>

BẢNG Z: PHƯƠNG ÁN VỀ MÔI TRƯỜNG

MÃ SỐ	TÊN
1.	Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã/phường
2.	Yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp trên
3.	Khiếu nại tới cơ quan nhà nước về tài nguyên môi trường huyện/quận
4.	Khiếu nại tới cơ quan nhà nước về tài nguyên môi trường tỉnh/thành phố
5.	Đề nghị Đại biểu Quốc hội giúp đỡ
6.	Gửi kiến nghị tới Mặt trận Tổ quốc
7.	Gửi kiến nghị tới Hội nông dân
8.	Thông báo tới cảnh sát môi trường
9.	Thông báo tới thanh tra bảo vệ môi trường
10.	Cá nhân kiện doanh nghiệp ra tòa án
11.	Cùng những người khác kiện doanh nghiệp ra toà án
12.	Nhờ luật sư
13.	Nhờ trung tâm trợ giúp pháp lý ở địa phương
14.	Tham gia tập hợp đông người để phản đối doanh nghiệp và yêu cầu giải quyết tình trạng ô nhiễm
15.	Liên hệ với cơ quan báo chí
77.	Phương án khác (không có trong danh mục trên) <i>[Người phỏng vấn: nếu phương án này được chọn, yêu cầu ghi rõ tên cơ quan/tổ chức/ cá nhân vào cột ghi Mã số trong Bảng hỏi]</i>

BẢNG W:

DANH MỤC: CƠ QUAN, TỔ CHỨC

(dùng cho người nhập liệu điền mã tại văn phòng sau phỏng vấn)

MÃ SỐ	TÊN
1.	Công đoàn
2.	Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
3.	Hoà giải tại doanh nghiệp
4.	Phòng Lao động thương binh xã hội huyện/quận
5.	Sở Lao động thương binh xã hội tỉnh/ thành phố
6.	Hội đồng trọng tài lao động tỉnh
7.	Thanh tra lao động
8.	Phòng chính sách lao động của Ban quản lý khu công nghiệp
9.	Cảnh sát môi trường
10.	Phòng Tài nguyên môi trường
11.	Sở Tài nguyên môi trường
12.	Thanh tra môi trường
13.	Hoà giải cơ sở (ở địa bàn nơi sinh sống)
14.	Họ hàng, người thân đang giữ vị trí quan trọng trong cơ quan Đảng, nhà nước
15.	Người có uy tín trong cộng đồng, trưởng thôn/già làng/trưởng bản/tổ trưởng dân phố
16.	Các hội, nhóm, mạng lưới do các cá nhân tự tập hợp lại với nhau (như hội tương thân tương ái, bạn buôn/kinh doanh/chạy chợ, đồng hương, đồng niên, đồng canh.v.v.)
17.	Hội đồng nhân dân xã/phường
18.	Hội đồng nhân dân cấp trên
19.	Đại biểu Quốc hội
20.	Ban dân nguyện Quốc hội
21.	Công an
22.	Ủy ban nhân dân xã/phường
23.	Ủy ban nhân dân cấp trên
24.	Thanh tra Chính phủ
25.	Cơ quan, bộ, ngành trung ương
26.	Cơ quan/ tổ chức Đảng (Bí thư chi bộ) ở xã/phường
27.	Cơ quan/ tổ chức Đảng (Bí thư chi bộ) cấp trên
28.	Mặt trận Tổ quốc
29.	Hội nông dân
30.	Hội phụ nữ
31.	Hội cựu chiến binh
32.	Báo chí, truyền thanh, truyền hình
33.	Luật sư
34.	Trung tâm trợ giúp pháp lý
35.	Trọng tài thương mại
36.	Toà án
37.	Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (không có trong danh mục trên)